

I. Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi đã cho:

“...Nhà mẹ Lê là một gia đình một người mẹ với mười một người con. Bác Lê là một người đàn bà nhà quê chắc chắn và thấp bé, da mặt và chân tay răn reo như một quả trám khô. Khi bác mới đến phố, ai ai cũng chú ý đến đám con của bác: mười một đứa, mà đứa nhớn mới có mười bảy tuổi! Đứa bé nhất hãy còn bế trên tay.

Mẹ con bác ta ở một căn nhà cuối phố, cái nhà cũng lụp xụp như những căn nhà khác. Chường ấy người chen chúc trong một khoảng rộng độ bằng hai chiếc chiếu, có mỗi một chiếc giường nan đã gãy nát. Mùa rét thì giải ổ rơm đầy nhà, mẹ con cùng nằm ngủ trên đó, trông như một cái ổ chó, chó mẹ và chó con lúc nhúc. Đối với những người nghèo như bác, một chỗ ở như thế cũng tươm tất lắm rồi. Nhưng còn cách kiếm ăn? Bác Lê chật vật, khó khăn suốt ngày cũng không đủ nuôi chường ấy đứa con. Từ buổi sáng tinh sương, mùa nực cũng như mùa rét, bác ta đã phải trở dậy để đi làm mướn cho những người có ruộng trong làng. Những ngày có người mướn ấy, tuy bác phải làm vất vả, nhưng chắc chắn buổi tối được mấy bát gạo và mấy đồng xu về nuôi lũ con đói đợi ở nhà. Đó là những ngày sung sướng. Nhưng đến mùa rét, khi các ruộng lúa đã gặt rồi, cánh đồng chỉ còn tro cuống rạ dưới gió bắc lạnh như lưỡi dao sắc khía vào da, bác Lê lo sợ, vì không ai mướn bác làm việc gì nữa. Thế là cả nhà nhịn đói. Mấy đứa nhỏ nhất, con Tý, con Phún, thằng Hy mà con chị nó bế, chúng nó khóc lả đi mà không có cái ăn. Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét, như thịt con trâu chết. Bác Lê ôm ấp lấy con trong ổ rơm, để mong lấy cái ấm của mình ấp ủ cho nó.”

(Trích: *Nhà mẹ Lê* – Thạch Lam)

Câu 1(0.5 điểm): Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?

Câu 2(0.5 điểm): Nêu nội dung chính của văn bản trên?

Câu 3(1.5 điểm): Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong câu “*Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét, như thịt con trâu chết.*”

Câu 4(0.5 điểm): Tìm 2 câu tục ngữ, ca dao, danh ngôn... nói về tình yêu thương con người.

Phần II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm): Viết đoạn văn (khoảng 5-7 câu) trình bày ý kiến của em về ý nghĩa của tình yêu thương trong cuộc sống

Câu 2 (5.0 điểm): Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em về một người bạn.

----- Hết-----

MÃ KÍ HIỆU
(PHẦN NÀY DO PHÒNG GD&ĐT GHI)

.....

.

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI LỚP 6
Năm học: 2021 - 2022
MÔN: NGỮ VĂN
(Hướng dẫn chấm gồm 03 trang)

Câu	Nội dung cần đạt	Điểm
<u>Phần I. Đọc – hiểu văn bản (3,0 điểm)</u>		
1	Phương thức biểu đạt chính: Tự sự	0.5
2	Nội dung văn bản: Gia cảnh nghèo túng, đói khổ của nhà mẹ Lê.	0.5
3	Biện pháp tu từ so sánh “ <i>Dưới manh áo nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét, như thịt con trâu chết</i> ” Tác dụng: + Đây là một hình ảnh đầy ám ảnh, khắc sâu sự nghèo khổ, tội nghiệp, đáng thương của nhà bác Lê. + Bộc lộ niềm thương cảm, xót xa của nhà văn đối với tình cảnh của gia đình bác Lê (người dân nghèo). + Làm cho câu văn sinh động, gợi hình, gợi cảm.	1.0
4	Hs có thể lấy 2 câu tục ngữ, ca dao, danh ngôn... nói về tình yêu thương con người Ví dụ như: - Thương người như thể thương thân; Lá lành đùm lá rách... - Nhiều điều phải lấy giá gương/ Người trong một nước phải thương nhau cùng (Ca dao)	0.5
<u>Phần II. Làm văn (7,0 điểm)</u>		
1	a. Đảm bảo thể thức, dung lượng yêu cầu của một đoạn văn.	0.25
	b. Xác định đúng nội dung chủ yếu đoạn văn: Ý nghĩa trong cuộc sống	0.25
	c. <i>Triển khai hợp lý nội dung đoạn văn. Có thể viết đoạn văn theo hướng sau:</i>	1.0

	- Mở đoạn: Dẫn dắt được vấn đề - vai trò của tình yêu thương trong đời sống. - Thân đoạn: Tình yêu thương có ý nghĩa rất lớn trong cuộc sống: + Người viết sống yêu thương thì cuộc sống luôn vui vẻ, lạc quan, ý nghĩa. + Tình yêu thương khiến cuộc sống trở nên phong phú, đẹp đẽ hơn, kết gắn mọi người, xoa dịu nỗi đau, hàn gắn mọi mối quan hệ... + Tình thương giúp cho người được đón nhận có thêm niềm tin, nghị lực vượt qua những khó khăn, thử thách, giúp con người vươn đến thành công. + Tình yêu thương đem lại những phép màu, những kì tích cho cuộc sống. (HS biết dùng một vài dẫn chứng trong văn học hay trong thực tế để làm rõ vai trò của tình yêu thương như tình yêu thương của nhân dân ta trong đợt chống dịch covid 19: nhân dân cả nước hướng về tâm dịch với sự ủng hộ về vật chất, tinh thần, về con người....Nhiều y bác sĩ đã sẵn sàng lên tuyến đầu chống dịch, để dập dịch đem lại bình yên cho nhân dân; tinh thần tương thân tương ái của nhân dân cả nước hướng về miền Trung trong đợt lũ lụt....) + Kết đoạn: Khẳng định lại vấn đề, liên hệ.	
	d. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, có cảm nghĩ riêng, sâu sắc	0.25
e.	e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt.	0.25
2	a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn tự sự (có sử dụng các yếu tố miêu tả, biểu cảm) - Mở bài: giới thiệu được trải nghiệm. - Thân bài: kể lại diễn biến trải nghiệm theo một trình tự hợp lí; - Kết bài: phát biểu suy nghĩ của mình về trải nghiệm, bày tỏ tình	1.0

	cảm của bản thân.	
	b. Xác định đúng yêu cầu bài viết: Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em về một người bạn. Ý 1: Kể khái quát những đặc điểm, ngoại hình, tính cách của bạn Ý 2: Kể lại kỉ niệm về người bạn thân khiến em xúc động, nhớ mãi: diễn biến của câu chuyện theo trình nhất định (tự thời gian, không gian, các sự việc đã sắp xếp theo trình tự hợp lí chưa, làm nổi bật nhân vật, sự việc chính) + Kỉ niệm gì? (chọn bất kì một kỉ niệm sâu sắc như được bạn giúp đỡ, mắc lỗi với bạn, hiểu lầm, hoặc được bạn tặng món quà ấp ủ từ lâu... + Kỉ niệm diễn ra theo trình tự thời gian... Không gian... + Kỉ niệm ấy diễn ra như thế nào? (em rơi vào hoàn cảnh nào? Bạn đã làm gì cho em hoặc ngược lại, để em cảm nhận được tình bạn. Biết bộ lộ cảm xúc của mình về trước, trong, sau khi sự việc diễn ra. + Bài học sâu sắc cháu nhận ra: Ý nghĩa của tình bạn là yêu thương, chia sẻ, chấp nhận sự khắt nghiệt của hoàn cảnh, biết ước mơ hướng tới tương lai tốt đẹp	3.0 0.5 2.5 0.5 0.5 1.0 0.5
	c. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ, cảm xúc sâu sắc...	0.5
	d. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt.	0.5

.....Hết.....

PHẦN KÝ XÁC NHẬN:

TÊN FILE ĐỀ THI:

MÃ ĐỀ THI (DO PHÒNG GD&ĐT GHI):.....

TỔNG SỐ TRANG (GỒM ĐỀ THI VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM) LÀ: 5 TRANG.

NGƯỜI RA ĐỀ THI

(Họ và tên, chữ ký)

NGƯỜI THẨM ĐỊNH

CỦA TRƯỜNG

(Họ và tên, chữ ký)

XÁC NHẬN CỦA BGH

*(Họ và tên, chữ ký, đóng
dấu)*

Vũ Hồng Huệ

Nguyễn Thị Thanh Thêu

Lê Thành Công